

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Như Huấn.

Bà Vũ Thị Thanh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Thương, là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Huyền Trang, là Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và 25 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc T (tên gọi khác: Thích Hạnh T), sinh ngày 04 tháng 12 năm 1977 tại huyện N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tu sỹ Phật giáo; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc B và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28 tháng 02 năm 2019, bị Công an huyện L, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc; bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2022, chuyển tạm giam từ ngày 20 tháng 12 năm 2022, ngày 18 tháng 01 năm 2023 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt.

2. Đặng Văn Đ, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1989 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do;

trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Đặng Thị L; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2022, đến ngày 19 tháng 12 năm 2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Đặng Xuân C, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1975 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình G (đã chết) và bà Đặng Thị B; có vợ là Đặng Thị P và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Đặng Đình D, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1981 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình Q và bà Đặng Thị M; có vợ là Trần Thị D và có con 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2022, đến ngày 19 tháng 12 năm 2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Đặng Đình H, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1962 tại huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình P và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ là Đặng Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến, ngày 19 tháng 12 năm 2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 14 tháng 12 năm 2022, bị cáo Trần Quốc T là trụ trì chùa Y thuộc thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định đã đi bộ từ chùa sang nhà bị cáo Đặng Đình H cùng thôn A ngồi uống nước với vợ chồng bị cáo H, một lúc sau vợ bị cáo H xuống nhà dưới ngủ. Bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo Đặng Xuân C, qua điện thoại bị cáo T rủ bị cáo C sang nhà bị cáo H xem bóng đá. Bị cáo C tới nhà bị cáo H có nói rủ mấy người đánh tá lả để ăn sáng nhưng bị cáo H nói “không chơi”. Sau đó, bị cáo T gọi điện thoại cho hai bị cáo Đặng Đình D và Đặng

Văn Đ, qua điện thoại bị cáo T rủ các bị cáo D và Đ sang nhà bị cáo H xem bóng đá. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi các bị cáo đã đến đủ và ngồi vào bàn uống nước, bị cáo T có nói với mọi người “thời gian chờ xem bóng đá còn lâu, chơi bài tý”. Bị cáo H là chủ nhà có nói “không chơi, tết nhất đến nơi rồi, không cò bạc gì nữa”. Bị cáo T năn nỉ “cho anh em chơi tý, chờ lâu, buồn ngủ lắm”. Do nể nang bị cáo T là trụ trì chùa ở làng mình nên bị cáo H đã đồng ý để các bị cáo T, C, Đ, D chơi đánh bạc tại nhà mình. Sau đó, bị cáo H lấy ra một bộ bài tú lơ khơ 52 quân còn mới có sẵn để ở kệ ti vi bỏ xuống chiếu đã trải sẵn ở giữa nhà. Khi ngồi xuống chiếu, bị cáo T nói “đánh phỏm” nhưng bị cáo Đ nói “không biết đánh, đánh lốc cho đỡ đau đầu”. Bị cáo Đ cũng ngồi xuống chiếu, bóc bộ bài và trộn bài. Bị cáo D và bị cáo C không nói gì và ngồi xuống chiếu. Bị cáo T nói “đánh lốc 5.000 đồng một cây”. Các bị cáo sử dụng một bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài để đánh bạc dưới hình thức đánh lốc ăn tiền. Bị cáo Đ trộn bài và chia ván đầu tiên. Khi chơi, bị cáo T có 3.500.000 đồng và bỏ ra trước 700.000 đồng để đánh bạc; bị cáo Đ có 5.400.000 đồng bỏ ra để đánh bạc; bị cáo C có 1.950.000 đồng và bỏ ra trước 120.000 đồng để đánh bạc; bị cáo D có 460.000 đồng bỏ ra để đánh bạc. Còn bị cáo H là chủ nhà không tham gia đánh bạc cùng các bị cáo T, Đ, C, D mà ngồi uống nước ở ngay cạnh chỗ đánh bạc để xem ti vi. Trong quá trình chơi đánh bạc tại nhà, bị cáo H không thu tiền hồ của những người chơi đánh bạc.

Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định phát hiện tại nhà của của bị cáo H có tụ tập nhiều đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra và bắt quả tang các bị cáo T, Đ, C, D đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh lốc ăn tiền, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.315.000 đồng và một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Ngoài ra, còn thu giữ trên người bị cáo T số tiền 2.870.000 đồng, thu giữ trên người bị cáo C số tiền 1.830.000 đồng (bị cáo T và bị cáo C khai đây là số tiền dùng để đánh bạc). Bản thân bị cáo H là chủ nhà, không tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý và chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ cho các bị cáo đánh bạc tại nhà ở của mình. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với các bị cáo T, Đ, C, D, H và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm có: Thu giữ tại chiếu bạc gồm có số tiền 6.315.000 đồng, một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Bị cáo T tự giao nộp số tiền 2.870.000 đồng và một điện thoại Samsung S20+; bị cáo C tự giao nộp số tiền 1.830.000 đồng

và một điện thoại Nokia 1280; bị cáo Đ tự giao nộp một điện thoại Iphone 8 Plus và một ví giả da màu nâu; bị cáo D tự giao nộp một điện thoại Iphone 11 Pro Max.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-ML ngày 09 tháng 3 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Trần Quốc T, Đặng Văn Đ, Đặng Xuân C, Đặng Đình D và Đặng Đình H về tội “đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận hành vi sử dụng bộ tú lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc dưới hình thức đánh lóc ăn tiền như nội dung cáo trạng của viện kiểm sát. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: xét xử các bị cáo T, Đ, C, D và H về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i và s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T vì có bố được tặng Huy chương chiến sỹ giải phóng, bị cáo H là người cao tuổi), Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Bị cáo T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Các bị cáo Đ, C, D từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Bị cáo H từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ trong vụ án là: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.015.000 đồng, tịch thu và tiêu hủy một bộ tú lơ khơ 52 quân bài dùng để đánh bạc không có giá trị. Trả lại cho các bị cáo điện thoại di động và ví giả da do đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo không dùng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử cho mức án phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị

cáo Trần Quốc T, Đặng Văn Đ, Đặng Xuân C, Đặng Đình D, Đặng Đình H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người liên quan khác, cũng như toàn bộ lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra: Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 23 giờ 40 phút ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại thôn A, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo Đặng Đình H đã đồng ý cho mượn nhà ở và chuẩn bị bộ tứ lơ khơ để cho các bị cáo Trần Quốc T, Đặng Văn Đ, Đặng Xuân C, Đặng Đình D đã có hành vi sử dụng bộ tứ lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lốc được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 11.015.000 đồng. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Pháp luật nước ta nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào, hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lốc được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 11.015.000 đồng đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, hành vi đánh bạc của các bị cáo được xử lý bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tệ nạn cờ bạc trong xã hội đang diễn ra phức tạp, giữ gìn trật tự công cộng.

[4] Xét về tính chất và mức độ tham gia của các bị cáo trong việc đánh bạc:

Bị cáo Toàn là người khởi xướng, rủ rê việc đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất. Tiếp theo là các bị cáo Đ, C và D đều hưởng ứng tham gia vào việc đánh bạc, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thì cả ba bị cáo Đ, C, D là có vai trò như nhau. Bị cáo H là chủ nhà, không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng với hành vi giúp sức là chuẩn bị bộ bài tứ lơ khơ và để các bị cáo khác đánh bạc tại nhà ở của mình nên giữ vai trò cuối trong vụ án.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Xem xét về nhân thân, bị cáo T năm 2019 bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo T có bố được Nhà nước tặng Huy chương chiến sỹ giải phóng, bị cáo H là người cao tuổi nên các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến các tình tiết là: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T và bị cáo H còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xem xét nhân thân của bị cáo T, năm 2019 bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và vị trí, vai trò đồng phạm, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được chấp hành án tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của luật hình sự đối với người phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện bản thân nhiều có khó khăn. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ phạm tội, không có giá trị nên tịch

thu và tiêu hủy; đối với số tiền 11.015.000 đồng là tiền thu được từ việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Các tài sản gồm: Một điện thoại Samsung S20+ thu giữ của bị cáo Toàn; một điện thoại Nokia 1280 thu giữ của bị cáo Cung; một điện thoại Iphone 8 Plus và một ví giả da màu nâu thu giữ của bị cáo Định; một điện thoại Iphone 11 Pro Max thu giữ của bị cáo Dậu đã thu giữ trong quá trình điều tra, đây là những tài sản hợp pháp của các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên được trả lại cho các bị cáo.

[9] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Quốc T và bị cáo Đặng Đình H).

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc T (tên gọi khác: Thích Hạnh T), Đặng Văn Đ, Đặng Xuân C, Đặng Đình D và Đặng Đình H phạm tội “đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T (tên gọi khác: Thích Hạnh T) 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (bị cáo T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến ngày 18 tháng 01 năm 2023).

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (bị cáo Đ bị tạm giữ từ ngày 15 đến ngày 19 cùng tháng 12 năm 2022).

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân C 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đặng Đình D 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (bị cáo D bị tạm giữ từ ngày 15 đến ngày 19 cùng tháng 12 năm 2022).

Xử phạt bị cáo Đặng Đình H 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (bị cáo H bị tạm giữ từ ngày 15 đến ngày 19 cùng tháng 12 năm 2022).

Giao bị cáo Trần Quốc T (tên gọi khác: Thích Hạnh T) cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Đặng Văn Đ, Đặng Xuân C, Đặng Đình D và Đặng Đình H cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Trần Quốc T (tên gọi khác: Thích Hạnh T), Đặng Văn Đ, Đặng Xuân C, Đặng Đình D và Đặng Đình H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Nếu các bị cáo vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo quy định tại khoản 1 Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự; và trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Trần Quốc T (tên gọi khác: Thích Hạnh T), Đặng Văn Đ, Đặng Xuân C, Đặng Đình D và Đặng Đình H.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy một bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.015.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc T (tên gọi khác: Thích Hạnh T) một điện thoại Samsung S20+.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ một điện thoại Iphone 8 Plus và một ví giả da màu nâu.

Trả lại cho bị cáo Đặng Xuân C một điện thoại Nokia 1280.

Trả lại cho bị cáo Đặng Đình D một điện thoại Iphone 11 Pro Max.

(Vật chứng và tài sản có đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 3 năm 2023, giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Nam Định).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Quốc T (tên gọi khác: Thích Hạnh T), Đặng Văn Đ, Đặng Xuân C, Đặng Đình D và Đặng Đình H mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện L;
- Ủy ban ND xã M, huyện L;
- Ủy ban ND xã C, huyện N;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường